

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

Dự báo kết quả review chỉ số FTSE Vietnam 30 – tháng 9/2026

- FTSE Vietnam 30 Index, chỉ số tham chiếu của quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF, dự kiến sẽ tiến hành đợt review tháng 9/2026, dù ngày công bố chính thức vẫn chưa được ấn định. Mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 21/9/2026.
- HSC dự báo có 5 cổ phiếu được thêm vào giỏ chỉ số – ACB, VPB, FPT, MCH và VPL – trong khi 4 cổ phiếu bị loại – KBC, KDH, VCI và VND trong đợt review này.
- Trong đợt tái cơ cấu, Fubon FTSE Vietnam ETF dự kiến sẽ có hoạt động mua/bán tích cực, trong đó VIC và VHM có thể chịu một phần áp lực bán do giới hạn tỷ trọng.

5 cổ phiếu vốn hóa lớn dự kiến được thêm vào giỏ chỉ số

HSC cho rằng 5 cổ phiếu vốn hóa lớn **ACB, VPB, FPT, MCH và VPL** là những ứng viên sáng giá để thêm vào giỏ chỉ số FTSE Vietnam 30 Index, do đáp ứng tất cả các tiêu chí quan trọng. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng và tỷ lệ free-float của các cổ phiếu này đều trên 5%, tỷ lệ room ngoại có thể mua trên 20%, trong khi thanh khoản vẫn ở mức tích cực trong 6-12 tháng qua với tỷ suất vòng quay giao dịch cao hơn 0,05% số lượng cổ phiếu lưu hành.

Xét về vốn hóa thị trường, 5 cổ phiếu này đều nằm trong Top 21 cổ phiếu đủ điều kiện có vốn hóa lớn nhất, do đó nhiều khả năng sẽ là những ứng viên được ưu tiên bổ sung vào chỉ số.

Ngoài ra, chúng tôi dự báo 4 cổ phiếu có vốn hóa thấp nhất gồm **KBC, KDH, VCI và VND** sẽ bị **loại ra** khỏi danh mục, do giỏ chỉ số giới hạn tối đa 30 cổ phiếu thành phần.

Hiện tại, **VIC và VHM** – hai cổ phiếu thành phần của chỉ số FTSE Vietnam 30 – đang có tỷ trọng vượt ngưỡng trần 10% sau khi giá cổ phiếu tăng mạnh trong những tháng gần đây. Chúng tôi dự báo trong đợt review này, tỷ trọng của hai cổ phiếu trên sẽ được điều chỉnh **về mức trần 10%**.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (lấy chỉ số FTSE Vietnam 30 làm cơ sở) có thể sẽ mua vào khoảng 15,6 triệu cổ phiếu ACB, 10,6 triệu cổ phiếu VPB, 7,5 triệu cổ phiếu FPT, 3,6 triệu cổ phiếu MCH và 2,3 triệu cổ phiếu VPL, đồng thời bán ra toàn bộ 4,2 triệu cổ phiếu KBC, 5 triệu cổ phiếu KDH, 8,7 triệu cổ phiếu VCI và 9,9 triệu cổ phiếu VND.

Chúng tôi cũng dự báo quỹ này sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu MSN và VCB, trong khi bán ra một lượng lớn cổ phiếu VIC và VHM.

Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là **ngày 18/9/2026**, với mọi thay đổi chính thức có hiệu lực từ **ngày 21/9/2026**.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 7/9.

Bảng 1: Tiêu chí của giỏ chỉ số FTSE Vietnam 30 Index

Cổ phiếu thành phần hiện tại		Tiêu chí để cổ phiếu không thuộc giỏ chỉ số được thêm vào
Tỷ lệ Free float	>5%	>5%
Room khối ngoại khả dụng	Phải đạt mức khả dụng $\geq 10,0\%$ trở lên	Phải đạt mức khả dụng $\geq 20,0\%$ để được thêm vào giỏ chỉ số
Room khối ngoại	>5%	>5%
Thanh khoản (*)	Đạt ít nhất 8/12 tháng, với mức trung vị tỷ lệ giao dịch hàng tháng tối thiểu bằng 0,040% số cổ phiếu đang lưu hành	Đạt ít nhất 10/12 tháng, với mức trung vị tỷ lệ giao dịch hàng tháng tối thiểu bằng 0,050% số cổ phiếu đang lưu hành

Lưu ý: (*) sau khi áp dụng các tỷ trọng khả năng đầu tư
Nguồn: Website các quỹ, HSC

Chỉ số FTSE VN 30: Thêm vào 5, loại ra 4

FTSE Vietnam 30 Index, chỉ số tham chiếu của quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF, dự kiến sẽ tiến hành đợt review tháng 9/2026, với mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 21/9/2026. HSC dự báo có 5 cổ phiếu sẽ được thêm vào giỏ chỉ số – ACB, VPB, FPT, MCH và VPL – trong khi 4 cổ phiếu bị loại – KBC, KDH, VCI và VND trong đợt review này. Trong quá trình tái cơ cấu danh mục, quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF dự kiến sẽ có hoạt động giao dịch mua bán sôi động. Trong khi đó, VIC và VHM có thể chịu thêm áp lực bán do tỷ trọng của hai cổ phiếu này cần được điều chỉnh về mức giới hạn 10%/cổ phiếu.

ACB, VPB, FPT, MCH và VPL là những ứng viên sáng giá nhất

Chỉ số FTSE Vietnam 30 bao gồm 30 cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất trên sàn HSX sau khi xem xét giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài và thanh khoản. Điều này phản ánh toàn diện diễn biến của thị trường chứng khoán Việt Nam. Đợt review tháng 9/2026 dựa trên dữ liệu giao dịch ngày 24/8/2026.

Dựa trên dữ liệu tính đến ngày 24/8/2026, JSC nhận thấy 5 cổ phiếu vốn hóa lớn – VPB, MCH, VPL, ACB và FPT – là những ứng viên sáng giá để thêm vào giỏ chỉ số FTSE Vietnam 30, do đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quan trọng và có quy mô vốn hóa thị trường nằm trong nhóm dẫn đầu của các cổ phiếu đủ điều kiện. Vốn hóa thị trường của các cổ phiếu này lần lượt đạt khoảng 8 tỷ USD, 7 tỷ USD, 5,3 tỷ USD, 5 tỷ USD và 4,7 tỷ USD. Cả 5 cổ phiếu đều có tỷ lệ free-float và tỷ lệ room ngoại có thể mua đáp ứng yêu cầu, với tỷ lệ free-float tương ứng là 55%, 20%, 15%, 85% và 85%, cùng tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng lần lượt ở mức 7,1%, 84,4%, 42,7%, 6,3% và 21,3%. Thanh khoản của các cổ phiếu này cũng ở mức tích cực trong vòng 6-12 tháng qua, với tỷ suất quay vòng giao dịch vượt ngưỡng 0,05% số lượng cổ phiếu lưu hành.

Dựa trên quy mô vốn hóa của các cổ phiếu đủ điều kiện, 5 cổ phiếu này rơi vào nhóm 21 cổ phiếu đủ điều kiện có vốn hóa lớn nhất, nên trở thành những ứng viên sáng giá để được thêm vào giỏ chỉ số. Ở chiều ngược lại, chúng tôi dự báo 4 cổ phiếu thành phần có thứ hạng thấp nhất là KBC, KDH, VCI và VND có thể sẽ bị loại, do quy mô vốn hóa thị trường giảm xuống còn 1 tỷ USD, 1 tỷ USD, 1 tỷ USD và 0,8 tỷ USD – nằm trong nhóm có vốn hóa thấp nhất trong các cổ phiếu thành phần.

Trong khi đó, VIC và VHM, hai cổ phiếu hiện đang nằm trong rổ FTSE Vietnam 30 Index, hiện có tỷ trọng lần lượt 21,2% và 13,3%, cao hơn đáng kể so với giới hạn 10% đối với một cổ phiếu, sau khi giá cổ phiếu tăng mạnh trong những tháng gần đây. Do đó, chúng tôi kỳ vọng cả hai cổ phiếu sẽ được giảm tỷ trọng về mức trần 10% trong kỳ rà soát tháng 9/2026, qua đó có thể dẫn đến lực bán bổ sung từ các ETF mô phỏng chỉ số này.

Quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (tổng tài sản quản lý đạt 359,4 triệu USD), lấy chỉ số FTSE Vietnam 30 làm cơ sở, có thể sẽ mua vào khoảng 15,6 triệu cổ phiếu ACB, 10,6 triệu cổ phiếu VPB, 7,5 triệu cổ phiếu FPT, 3,6 triệu cổ phiếu MCH và 2,3 triệu cổ phiếu VPL, đồng thời bán ra toàn bộ 4,2 triệu cổ phiếu KBC, 5 triệu cổ phiếu KDH, 8,7 triệu cổ phiếu VCI và 9,9 triệu cổ phiếu VND.

Chúng tôi cũng kỳ vọng quỹ sẽ mua vào mạnh cổ phiếu MSN (1,8 triệu cổ phiếu), VCB (1,4 triệu cổ phiếu) và VNM (1,2 triệu cổ phiếu), trong khi bán ra mạnh cổ phiếu VIC và VHM, lần lượt khoảng 4,8 triệu cổ phiếu và 4,2 triệu cổ phiếu.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu. Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 3/2027.

Bảng 2: Ước tính tỷ trọng cổ phiếu thuộc FTSE Vietnam 30 index & số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra từ quỹ Fubon FTSE VN ETF

Dự báo thêm vào ACB, VPB, FPT, MCH, VPL và loại ra KBC, KDH, VCI, VND

Mã CK	Giá cp tại ngày 24/8/2026	Tỷ trọng mới %	Tỷ trọng hiện tại%	Thay đổi	Mua vào/bán ra (cp)	Giá trị giao dịch bình quân ngày trong 3 tháng	Tác động
ACB	22,500	3.8%	0.0%	3.8%	15,635,350	15,325,256	1.02
VPB	26,350	3.0%	0.0%	3.0%	10,678,666	14,609,569	0.73
FPT	71,400	5.8%	0.0%	5.8%	7,542,529	7,127,714	1.06
MCH	139,700	5.5%	0.0%	5.5%	3,661,448	369,438	9.91
VPL	76,900	1.9%	0.0%	1.9%	2,333,183	704,575	3.31
MSN	70,000	6.1%	4.7%	1.4%	1,803,574	3,852,143	0.47
VCB	59,200	5.9%	5.0%	0.9%	1,408,930	4,408,692	0.32
VNM	63,200	5.3%	4.4%	0.9%	1,321,572	3,865,507	0.34
VRE	25,300	2.7%	2.4%	0.3%	1,259,222	5,450,234	0.23
PLX	38,050	0.7%	0.3%	0.5%	1,138,308	2,765,493	0.41
SHB	12,100	1.9%	1.7%	0.1%	992,438	49,705,016	0.02
SSI	21,250	4.7%	4.6%	0.1%	293,729	18,997,296	0.02
TCX	40,800	1.6%	1.6%	0.0%	109,170	1,860,489	0.06
VJC	124,500	2.8%	2.7%	0.1%	61,043	1,135,520	0.05
SAB	46,100	0.6%	0.6%	0.0%	(31,147)	667,778	(0.05)
BID	36,900	2.5%	2.5%	0.0%	(74,746)	3,901,141	(0.02)
BSR	27,400	1.0%	1.1%	0.0%	(108,995)	9,136,085	(0.01)
EIB	17,350	0.9%	1.0%	0.0%	(163,727)	5,034,341	(0.03)
VPX	25,600	0.9%	1.0%	-0.1%	(205,489)	1,233,921	(0.17)
BVH	64,500	0.5%	0.6%	-0.2%	(232,590)	410,670	(0.57)
FRT	147,500	0.8%	1.3%	-0.4%	(270,061)	456,694	(0.59)
VCK	30,350	3.7%	3.8%	-0.1%	(295,927)	3,043,147	(0.10)
HPG	22,250	7.5%	7.5%	-0.1%	(325,551)	20,899,713	(0.02)
TPB	14,600	1.2%	1.2%	-0.1%	(325,654)	10,423,267	(0.03)
GEX	26,250	1.5%	1.7%	-0.3%	(961,615)	11,773,071	(0.08)
STB	74,900	3.3%	4.3%	-1.0%	(1,245,784)	4,083,309	(0.31)
POW	13,550	0.8%	1.1%	-0.3%	(2,045,620)	8,670,544	(0.24)
VIX	13,800	3.2%	3.6%	-0.4%	(2,774,331)	39,614,836	(0.07)
VHM	73,400	10.0%	13.3%	-3.3%	(4,229,728)	5,557,284	(0.76)
KBC	27,400	0.0%	1.3%	-1.3%	(4,298,765)	1,513,072	(2.84)
VIC	214,500	10.0%	21.2%	-11.2%	(4,871,695)	4,359,277	(1.12)
KDH	18,550	0.0%	1.0%	-1.0%	(5,023,308)	4,715,094	(1.07)
VCI	22,100	0.0%	2.1%	-2.1%	(8,735,111)	8,456,923	(1.03)
VND	16,800	0.0%	1.8%	-1.8%	(9,985,159)	13,768,454	(0.73)
Tổng		100.0%	99.4%				

Nguồn: HSC dự báo

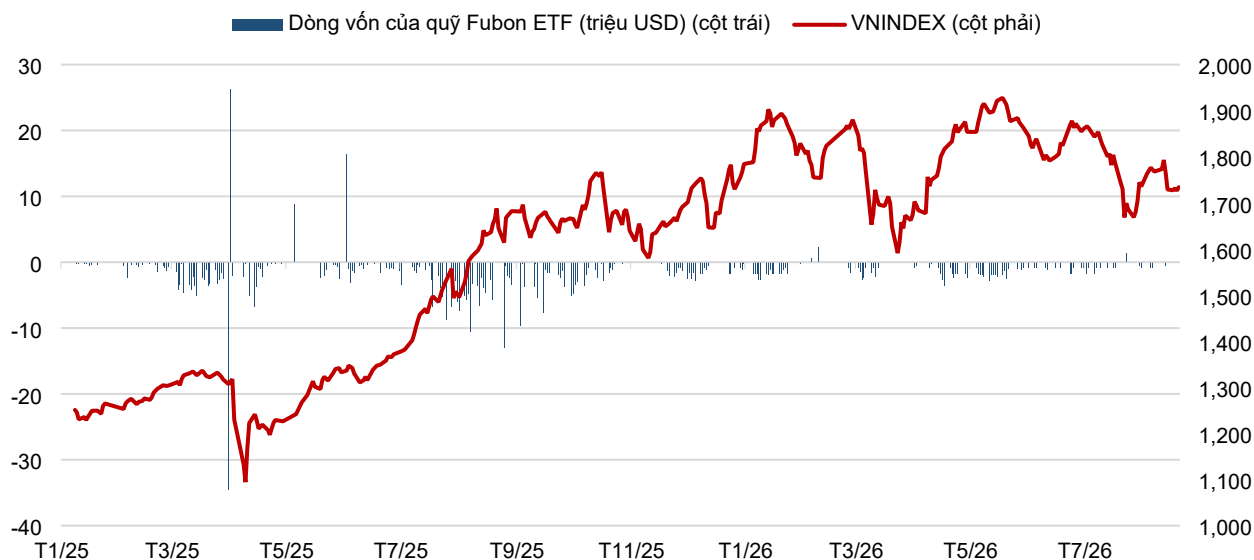
Bảng 3: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VHM	Phát triển BDS	75,200	23,685	Tăng tỷ trọng	78,500
VCB	Ngân hàng	58,900	18,869	Mua vào	75,600
BID	Ngân hàng	36,500	10,498	Tăng tỷ trọng	43,522
VPB	Ngân hàng	27,800	8,456	Mua vào	36,800
MCH	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	142,000	7,047	Nắm giữ	133,200
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	21,700	7,024	Mua vào	37,300
STB	Ngân hàng	77,300	5,587	Giảm tỷ trọng	61,000
BSR	Năng lượng - Dầu khí	26,750	5,135	Mua vào	34,000
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	61,900	4,960	Tăng tỷ trọng	70,600
ACB	Ngân hàng	22,200	4,940	Mua vào	28,800
FPT	CNTT	72,800	4,755	Mua vào	94,200
TCX	Chứng khoán	40,400	4,297	Mua vào	50,000
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	69,000	3,825	Mua vào	114,200
VJC	Vận tải	124,500	3,674	Bán ra	92,077
SSI	Chứng khoán	21,050	2,420	Mua vào	24,700
VRE	Phát triển BDS	26,500	2,309	Mua vào	40,600
SAB	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	45,350	2,230	Mua vào	61,500
BVH	Bảo hiểm	65,400	1,861	Tăng tỷ trọng	75,600
PLX	Dịch vụ tiện ích - Khí	36,000	1,754	Tăng tỷ trọng	41,000
TPB	Ngân hàng	14,700	1,563	Mua vào	19,800
POW	Dịch vụ tiện ích - Điện	12,850	1,154	Mua vào	16,900
KBC	Phát triển BDS	27,100	978	Tăng tỷ trọng	35,000
FRT	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	142,700	978	Mua vào	168,095
VND	Chứng khoán	16,350	954	Tăng tỷ trọng	18,500
VCI	Chứng khoán	22,300	948	Mua vào	28,500
KDH	Phát triển BDS	17,300	744	Mua vào	32,300

Ghi chú: *theo HSC
Nguồn: HSC

Biểu đồ 4: Dòng vốn của quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (triệu USD) và chỉ số VN Index

Quỹ Fubon FTSE VN ETF thường bán cổ phiếu khi thị trường tăng điểm và ngược lại



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Diễn biến giá của các cổ phiếu thành phần thuộc giỏ chỉ số FTSE Vietnam 30 Index

Stt	Mã CK	Thay đổi giá trong 1 tháng (%)	Thay đổi giá trong 6 tháng (%)	Thay đổi giá trong 52 tuần (%)	Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)	Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)
1	VIC	14.8%	57.2%	291.2%	244,500	62,500
2	BSR	6.7%	-23.7%	60.6%	37,426	13,349
3	VHM	-0.8%	63.0%	49.0%	78,966	41,842
4	MCH	4.7%	-4.4%	34.8%	179,207	102,599
5	STB	4.2%	9.9%	32.1%	76,800	46,000
6	VJC	-0.8%	-0.5%	16.6%	168,532	98,458
7	FRT	7.4%	-9.1%	15.6%	167,146	105,000
8	BVH	-0.3%	-21.5%	8.0%	86,000	46,215
9	VNM	1.5%	-0.3%	7.1%	71,073	53,257
10	SAB	0.5%	4.6%	6.5%	50,242	39,483
11	PLX	8.1%	-43.3%	2.3%	67,095	31,520
12	TCX	-3.7%	-22.7%	0.0%	N/a	N/a
13	VPX	-1.5%	-21.4%	0.0%	N/a	N/a
14	VCK	-4.3%	-1.6%	0.0%	N/a	N/a
15	VPL	-5.4%	0.9%	-4.4%	106,300	70,500
16	POW	-7.2%	-21.8%	-6.5%	16,550	10,910
17	ACB	-1.6%	9.6%	-6.8%	23,750	18,697
18	BID	1.8%	-9.5%	-8.2%	50,888	32,479
19	VRE	4.4%	3.3%	-10.1%	41,916	21,300
20	VCB	-3.5%	-3.9%	-13.5%	75,369	54,000
21	MSN	1.2%	-10.4%	-18.6%	88,500	63,900
22	HPG	-4.2%	-12.7%	-18.9%	27,095	20,350
23	VPB	5.7%	-0.1%	-21.4%	33,110	23,580
24	TPB	0.7%	-17.6%	-29.2%	19,619	13,900
25	GEX	11.8%	0.9%	-29.5%	45,106	20,300
26	FPT	0.7%	-15.9%	-29.6%	104,657	62,200
27	SSI	6.5%	-19.8%	-30.4%	30,179	17,585
28	KBC	-4.3%	-20.3%	-32.9%	41,150	26,800
29	SHB	0.4%	-21.8%	-35.7%	17,938	11,200
30	VCI	2.3%	-20.8%	-36.3%	33,341	18,450
31	VND	-2.7%	-8.0%	-37.0%	24,298	13,898
32	EIB	-6.6%	-25.2%	-42.8%	28,750	16,500
33	KDH	-2.2%	-35.5%	-52.1%	35,850	16,400
34	VIX	10.1%	-19.9%	-53.4%	31,850	11,191

Nguồn: FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2026.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn